

Số: 198/KH.THBA

Bình An, ngày 13 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025**

*Căn cứ Công văn 181/PGDDĐT ngày 9/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Báo cáo số 1243/BC-GDDĐT ngày 27/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Tổng kết năm học 2024-2025 và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025;*

Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục của xã Bình An và căn cứ tình hình thực tế đơn vị trường tiểu học Bình An xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ trong năm học 2024-2025 như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Tình hình Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh**

Tổng số CBQL, GV, NV: 26, trong đó: 02 CBQL, 13 GV dạy tiểu học, 02 giáo viên dạy Tiếng Anh, 01 giáo viên Âm nhạc, 01 giáo viên Mỹ thuật, 02 giáo viên GDTC, 01 giáo viên tin học, 01 giáo viên phụ trách công tác đội, 01 giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục; 02 nhân viên, trong đó: 1 nhân viên kế toán, 1 nhân viên bảo vệ, chiếm tỉ lệ 1.75 GV/ lớp.

- Trình độ CMNV của CB, GV: 20 ĐHSP, 3 CĐSP, 1 THSP. cơ bản đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh.

**\* Học sinh**

- Huy động học sinh từ khối 1 đến khối 5: có 12 lớp với 349 học sinh, đạt tỉ lệ 100%.

**2. Thuận lợi**

- Được sự lãnh chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Phòng GDĐT Thủ Thừa về công tác chuyên môn cũng như tham mưu UBND huyện Thủ Thừa tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà. Sự quan tâm tạo điều kiện của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể xã Bình An về công tác giáo dục. Ban đại diện CMHS nhiệt tình và am hiểu về công tác giáo dục, có điều kiện thuận lợi gắn bó với nhà trường, tích cực trong việc vận động xã hội hóa và hỗ trợ tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

- Trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập của nhà trường: cơ bản đủ phục vụ nhu cầu dạy - học. Đặc biệt lớp 1,2 có đủ thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập đáp ứng chương trình giáo dục 2018.

- Đội ngũ CB - GV đủ, vững tay nghề và an tâm công tác, đoàn kết, thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Số lớp học đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tỷ lệ học sinh 29%/lớp đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Đa số các em được cha mẹ quan tâm việc học tập nên các em nhìn chung có chăm ngoan, và có ý thức học tập và rèn luyện tốt.

### **3. Khó khăn**

- Cơ sở vật chất: Một vài phòng chức năng chưa đủ bàn ghế phục vụ, hỗ trợ các hoạt động của nhà trường.

- Một số ít gia đình HS từ miền Tây đến làm trong các khu công nghiệp và ở trọ lại địa phương thiếu quan tâm việc học tập của con em mình nên ảnh hưởng phần nào đến chất lượng học tập của một số em.

- Đơn vị vẫn còn thiếu thiếu 1 nhân viên thư viện, nhà trường phân công kiêm nhiệm nên chất lượng hoạt chưa cao.

- Trong năm học có 1 giáo viên dạy GDTC nghỉ thai sản.

## **B. MỤC TIÊU CHUNG**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; Tham gia đầy đủ kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng của ngành để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 trong năm học 2024-2025. Bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>1</sup>; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong trường học.

5. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến

---

<sup>1</sup> Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

6. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

### **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

##### ***1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học***

###### **\* Giải pháp**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh, điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, đồng thời rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

###### **\*Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Đơn vị không có bạo lực học đường.

- 100% học sinh có phẩm chất, đạo đức tốt.

##### ***2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị***

*2.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

###### **\* Giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 1771/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 29/6/2021 về việc triển khai thực hiện Công văn số 2345/BGDDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù

hợp với khung thời gian năm học ở địa phương, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của đơn vị; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

## *2.2 Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

### *\* Giải pháp*

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối từ khối lớp 1 đến khối lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được Bộ GD&ĐT ban hành:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút, với 32 tiết/tuần; Đơn vị bố trí sắp xếp tỷ lệ 01 phòng/ lớp; có đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37<sup>2</sup>; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và

<sup>2</sup> Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học hai buổi/ ngày theo quy định. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### *2.3 Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018*

#### *a) Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1*

Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với thời lượng 4 tiết/ tuần. Đơn vị chọn Tiếng Anh Phonics cho khối 1 và 2 và được sự đồng thuận 100% từ phía phụ huynh học sinh.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của Bộ GD&ĐT. Đơn vị thực hiện chương trình dạy học môn Tiếng Anh cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 năm học 2024-2025 với thời lượng 4 tiết/ tuần.

+ Triển khai thực hiện Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và nhà trường bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương trong việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông.

+ Thực hiện xã hội hóa (*thu 2 tiết/tuần đối với khối 1 và 2, trừ ra 2 tiết/tuần trong phân công chuyên môn đối với giáo viên Tiếng Anh*) theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài<sup>3</sup>. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo tại Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 của Bộ GDĐT.

#### *b) Tổ chức dạy học môn Tin học*

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo được quy định trong Chương trình GDPT 2018, triển khai thực hiện các giải pháp tổ chức dạy học theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học. Đơn vị tổ chức dạy 1 tiết/ tuần đối với lớp 1 và lớp 2 trong năm học 2024-2025.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp; khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo

<sup>3</sup> Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

#### *2.2.4 Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018*

##### **\* Nội dung**

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện. Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 và 5.

##### **\* Giải pháp**

- Thực hiện tích hợp trong tài liệu Giáo dục địa phương lớp 5 kết nối với các nội dung, mạch kiến thức đã có ở các tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương tích hợp lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn 3536/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 một cách linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực Toaùnế ở địa phương.

### **3. Triển khai giáo dục STEM**

##### **\* Nội dung**

- Năm học 2024-2025, tổ chức triển khai đại trà 100% trường tiểu học giảng dạy nội dung giáo dục STEM; xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn cho 100% CBQLGD, GV. Trên cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong các nhà trường; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút

kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý<sup>4</sup>.

**\* Giải pháp**

- Hiệu trưởng tham mưu UBND huyện chỉ đạo, quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên<sup>5</sup>.

**\*Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch dạy học của nhà trường và của cá nhân.

- 100% giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp.

- 100% học sinh được giáo dục theo định hướng phát triển năng lực.

- 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 học môn Tiếng Anh (4 tiết/ tuần).

- 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 học môn Tin học (1 tiết/ tuần).

- 100% học sinh được tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo chương trình GDPT 2018.

- 100% giáo viên dạy lớp có sử dụng phương pháp STEM.

***4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá***

***4.1 Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học***

**\* Giải pháp**

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng

<sup>4</sup> Kế hoạch số 1550/KH-SGDĐT ngày 10/5/2023 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2023-2024. Công văn số 1158/KH-PGDĐT ngày 10/5/2024 của Phòng GD&ĐT Kế hoạch Triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2023-2024;

<sup>5</sup> Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.



cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới<sup>6</sup>; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột<sup>7</sup>; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới<sup>8</sup>; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, trong đó quan tâm đến nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường<sup>9</sup>.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

#### *4.2 Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

##### *\* Nội dung*

Đối với học sinh khối lớp 1 đến khối lớp 5 đều được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

##### *\* Giải pháp*

- Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn và GVCN thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Bộ phận chuyên môn tiếp tục hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên trong tổ xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho

<sup>6</sup> Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

<sup>7</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

<sup>8</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

<sup>9</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 1249/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 21/4/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số với tất cả các lớp theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

#### **\*Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên dạy có áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới.

- 100% học sinh được đánh giá theo Thông tư quy định.

## **II. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục**

### **1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

Năm học 2024-2025 có 349 học sinh/163 nữ với 12 lớp (*So với năm học 2023-2024: số học giảm 21 em và giảm 1 lớp*). Cụ thể:

- Khối 1: 67 HS/30 nữ với (2 lớp);

- Khối 2: 62 HS/30 nữ (2 lớp);

- Khối 3: 79 HS/36 nữ (3 lớp);

- Khối 4: 79 HS/38 nữ (3 lớp);

- Khối 5: 65 HS/30 nữ (2 lớp).

#### **\* Giải pháp**

Hiệu trưởng kiện toàn các tổ chức, các bộ phận và phân công giáo viên, nhân viên phù hợp với vị trí việc làm trong nhà trường đáp ứng nhu cầu học tập của con em, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quy hoạch lại mạng lưới trường lớp phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện; không được gây xáo trộn, khó khăn, bất cập cho nhà trường; không làm ảnh hưởng đến tâm lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

Thực hiện tiếp cận bảo đảm các điều kiện thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận

giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; giảm điểm trường lẻ (Điểm An Hòa) và sĩ số học sinh/lớp không vượt quá quy định.

Hiệu trưởng tham mưu, đề xuất cấp trên tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện chương trình, sách giáo khoa, giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 5 năm học 2024-2025; rà soát bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## **2. Củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### **2.1 Về phổ cập giáo dục**

Thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học theo các tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Ban hành Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

#### **\* Giải pháp**

Hiệu trưởng triển khai đầy đủ các văn bản về công tác phổ cập GDTH-XMC đến CB, GV để thực hiện tốt; tích cực, chủ động tham mưu với Đảng ủy và UBND xã Bình An kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn PCGDTH vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức 3, nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học; Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học trường tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học; thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Nhà trường hoàn thành các hồ sơ phổ cập GDTH-XMC theo qui định. Lập danh sách học sinh trong độ tuổi, phối hợp với ban chỉ đạo xã, nhà trường phân công giáo viên cùng thành viên Ban chỉ đạo vận động tất cả trẻ trong độ tuổi (*sinh năm 2018*) ra lớp.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền qua cộng đồng, học sinh, bằng băng rôn, trạm truyền thanh của xã... để thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”.

Kịp thời phát hiện, vận động học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học ra lớp.

Quan tâm, giúp đỡ các đối tượng HS chưa hoàn thành môn học vươn lên trong học tập bằng nhiều hình thức (dạy theo đối tượng học sinh, lập nhóm đôi bạn học tập giúp đỡ nhau cùng tiến bộ,...)

Hiệu trưởng chỉ đạo tổng phụ trách đội phối hợp với giáo viên lập danh sách học sinh nghèo, khó khăn, vận động mạnh thường quân và các tổ chức xã hội hỗ trợ tiếp sức học sinh đến trường, không để học sinh bỏ học vì không có điều kiện.

**\* Chỉ tiêu**

- Học sinh độ tuổi 2018 trong địa bàn và học sinh năm học trước ra lớp 100%;
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%;
- Xã duy trì chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3, phổ cập XMC mức độ 2.

***2.2 công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và gắn với việc rà soát để được công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học theo lộ trình.

**\* Giải pháp**

Hiệu trưởng thành lập hội đồng tự đánh giá theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Hội đồng tự đánh giá rà soát, điều chỉnh, bổ sung đề đề nghị trên công nhận chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng giáo dục vào cuối năm 2025. Hiệu trưởng tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đối với xã Bình An.

**\* Chỉ tiêu**

- Đạt Kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1 vào cuối năm 2025.

***3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại đơn vị theo Luật Người khuyết tật 2010 và Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật.

**\* Giải pháp**

Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng trong nhà trường. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Nhà trường tham mưu với cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

**\* Chỉ tiêu**

- Học sinh khuyết tật học hòa nhập: ít nhất 80%;
- Học sinh khuyết tật được hưởng các chế độ theo quy định.

**4. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học**

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (*Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục về quyền con người, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT*), một cách linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

- Nghiên cứu, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài, cho học sinh nghèo, khó khăn mượn và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

**III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

**1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

**1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

**\* Nội dung**

Thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp

học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học các lớp từ năm học 2024-2025: rà soát số lượng giáo viên hiện để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

\* Giải pháp:

- Tham mưu Phòng GD&ĐT xem xét bổ sung giáo viên đảm bảo theo quy định.
- Cử giáo viên chưa chuẩn trình độ chuyên môn tham dự các lớp học chuẩn hóa.

## *1.2 Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

\* Giải pháp

- Hiệu trưởng phối hợp với bộ phận chuyên môn lập danh sách cử Cán bộ quản lý và giáo viên tập huấn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Chọn cử giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2024-2025. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

\* Chỉ tiêu

- 100% giáo viên được tập huấn khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## **2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

### *2.1 Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

\* Giải pháp

Hiệu trưởng chủ động tham mưu UBND huyện thông qua Phòng GD&ĐT cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục

phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT; chỉ đạo các giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không đưa ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

Ngoài ra, đơn vị tổ chức cho giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phục vụ thêm trong quá trình dạy học nhằm hỗ trợ cho công tác giảng dạy của nhà trường.

## 2.2 Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

### \* Giải pháp

Thực hiện theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông Thực hiện tốt việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện hỗ trợ sách giáo khoa học sinh nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa.

## 2.3 Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

### \* Giải pháp

- Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo tổ thư viện nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tham mưu với ngành tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên làm công tác thư viện; tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là

phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

**\* Chỉ tiêu**

- 100% các lớp đủ đồ dùng dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Sử dụng có hiệu quả và kịp thời tất cả các phần mềm quản lý.
- 100% giáo viên dạy lớp làm ít nhất 1 đồ dùng dạy học sử dụng có hiệu quả.
- 100% CB, GV, NV và học sinh đọc sách thư viện, truy cập internet.
- Cuối năm học thư viện đánh giá đạt mức 1 trở lên.

### **3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục giáo dục kỹ năng công dân số**

*a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục*

**\* Giải pháp**

Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”<sup>10</sup> phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị chuyên đề chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% trong năm học; khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Xem xét, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Tham gia chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT (*Nếu có chỉ đạo*).

*b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở nhà trường*

**\* Giải pháp**

<sup>10</sup> Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.



Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở nhà trường thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

### *c) Triển khai Học bạ số*

Thực hiện triển khai Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 789/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An. Nhận thức tầm quan trọng của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục<sup>11</sup> tại các địa phương trong những năm tiếp theo.

#### **\* Chỉ tiêu**

- 100 giáo viên xây dựng kế hoạch bài dài trên máy tính.
- 100% giáo viên đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở lớp phụ trách.
- 100% CB, GV, NV thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động, ....
- 100% giáo viên chủ nhiệm thực hiện học bạ số cuối năm học đạt hiệu quả.

### **IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý theo quy định<sup>12</sup>, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường<sup>13</sup>.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, phê

<sup>11</sup> Kế hoạch số 1414/KH-SGD&ĐT ngày 15/4/2024 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thi điểm Học bạ số cấp tiểu học năm học 2023-2024 và triển khai đại trà từ năm học 2024-2025; Công văn số 1416/SGD&ĐT-GDMN-GDTH ngày 15/4/2024 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức Hội nghị triển khai thi điểm Học bạ số cấp tiểu học năm học 2023-2024; Công văn số 1540/SGD&ĐT-GDMN-GDTH ngày 25/4/2024 của Sở GD&ĐT về việc đăng ký phần mềm triển khai thi điểm Học bạ số cấp tiểu học năm học 2023-2024; Công văn số 1636/SGD&ĐT-HCQT ngày 03/5/2024 Sở GD&ĐT về việc thông báo kết quả lựa chọn phần mềm triển khai thi điểm Học bạ số cấp Tiểu học năm học 2023-2024; Công văn số 1908/SGD&ĐT-GDMN-GDTH ngày 22/5/2024 Sở GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ thi điểm Học bạ số cấp Tiểu học năm học 2023-2024; Quyết định số 768/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/5/2024 của Sở GD&ĐT về việc Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng thi điểm Học bạ số cấp Tiểu học; Công văn số 621/KH-PGD&ĐT ngày 24/4/2024 của Phòng GD&ĐT Kế hoạch triển khai thi điểm Học bạ số cấp tiểu học năm học 2023-2024 và triển khai đại trà từ năm học 2024-2025;

<sup>12</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

<sup>13</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGD&ĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

duyet và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## **VI. Một số hoạt động khác**

1. Tùý theo tình hình thực tế và từng thời điểm, lãnh đạo nhà trường phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, giao lưu vẽ tranh, viết chữ đẹp, các hoạt động giao lưu Tiếng Anh cho học sinh, ...trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh.

2. Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, thân thiện, chất lượng và bình đẳng: nhà trường chú trọng xây dựng và quản lý tốt môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình- xã hội trong giáo dục đạo đức nhân cách cho học sinh; Đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học;

Phát động phong trào học bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh; năm học 2024-2025; từng bước tạo ra được diện mạo mới, một bước tiến mới, một môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng, tạo ra một “Thương hiệu riêng” của nhà trường.

3. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

#### **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở kế hoạch năm học 2024-2025, các bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của mình để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của đơn vị trường TH Bình An./.

#### **Nơi nhận :**

- Phòng GD&ĐT Thủ Thừa;
- Các bộ phận và GV nhà trường (t/hiện);
- Lưu: VT.



**Đặng Thành Trung**

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU PHẢN ĐẦU**  
**Năm học 2024-2025**

| Stt | Nội dung                                | Chỉ tiêu phản đầu          | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------|----------------------------|---------|
| 1   | CÁC CHỈ TIÊU VỀ HỌC SINH                |                            |         |
|     | Duy trì sĩ số                           | 100%                       |         |
|     | Huy động trẻ 6 tuổi                     | 100%                       |         |
|     | HS hoàn thành chương trình lớp học      | 99% trở lên                |         |
|     | Tỉ lệ học được khen, thưởng             | 40% - 45%                  |         |
|     | HS hoàn thành CTTH                      | 100%                       |         |
|     | Học sinh học đúng độ tuổi (6 – 11 tuổi) | 98%<br>(Trẻ trong địa bàn) |         |
|     | Trẻ học hòa nhập                        | Ít nhất 80%                |         |
|     | Học sinh tham gia bảo hiểm              | 100%                       |         |
| 2   | CÁC DANH HIỆU THI ĐUA                   |                            |         |
|     | Tập thể trường                          | TTLĐXS                     |         |
|     | Cơ quan văn hóa                         | Đạt chuẩn văn hóa          |         |
|     | Công Đoàn CS                            | Vững mạnh                  |         |
|     | Thư viện                                | Đạt mức 1 trở lên          |         |
|     | Đội TNTP.HCM                            | Vững mạnh                  |         |

|   |                                           |                                             |  |
|---|-------------------------------------------|---------------------------------------------|--|
|   | GVCN giỏi:<br>+ Cấp trường<br>+ Cấp Huyện | 40%/ Tổng số GVCN<br>20%/ Tổng số GVCN      |  |
|   | Chiến sĩ TĐ:<br>+ Cơ sở<br>+ Cấp Tỉnh     | 15% GV trở lên<br>1 GV                      |  |
|   | Cá nhân đạt LĐTĐ                          | Trên 95%                                    |  |
| 3 | CHUYÊN MÔN:<br>GIÁO VIÊN                  |                                             |  |
|   | Dự giờ đồng nghiệp                        | Ít 18 tiết                                  |  |
|   | Kiểm tra HĐSP                             | 1/3GV DL                                    |  |
|   | Kiểm tra C. đề                            | 1/3 GV,NV                                   |  |
| 1 | Làm ĐDDH                                  | Mỗi khối có ít nhất 1 đồ dùng sử dụng được. |  |